

QUY ĐỊNH

Về trách nhiệm và xem xét trách nhiệm đối với người đứng đầu,
cấp phó của người đứng đầu các phòng, ban và đơn vị trực thuộc
Văn phòng UBND tỉnh trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-VPUB ngày tháng 4 năm 2022 của
Chánh Văn phòng UBND tỉnh Sơn La)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định về trách nhiệm và xem xét trách nhiệm đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các phòng, ban và đơn vị thuộc Văn phòng UBND tỉnh trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Đối tượng áp dụng: Áp dụng đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Phó Trưởng Ban Tiếp công dân và Giám đốc, Phó Giám đốc các đơn vị sự nghiệp thuộc diện Văn phòng quản lý.

Điều 2. Quan điểm, nguyên tắc

1. Quan điểm

1.1. Thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

1.2. Việc xem xét trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu được tiến hành dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Nguyên tắc

2.1. Việc xem xét trách nhiệm đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu vi phạm nội dung trách nhiệm của người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu phải được tiến hành công khai, công minh, khách quan, đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đúng trình tự, đúng tính chất và mức độ của hành vi vi phạm.

2.2. Đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của tập thể lãnh đạo phòng, ban, lãnh đạo các đơn vị khi giải quyết nếu ý kiến của đa số thành viên trong tập thể là trái với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước mà người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu được phân công lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý lĩnh vực đó không có ý kiến khác thì người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu được phân công lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý lĩnh vực đó bị xem xét trách nhiệm ở mức cao hơn so với các thành viên khác trong tập thể lãnh đạo.

2.3. Nghiêm cấm và xử lý nghiêm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu tự mình hoặc đề cơ quan, đơn vị mình có hành vi vận động, lôi kéo, hoặc có tác động làm sai lệch mức độ tín nhiệm, hoặc lợi dụng việc lấy phiếu tín nhiệm để làm tổn hại đến uy tín tập thể, uy tín cá nhân, gây chia rẽ, mất đoàn kết nội bộ.

2.4. Việc xem xét trách nhiệm đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu theo Quy định này không thay thế việc xem xét, xử lý trách nhiệm theo quy định của Đảng, Nhà nước.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Người đứng đầu: Là người chịu trách nhiệm cao nhất của phòng, ban, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của các tổ chức đó theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Cấp phó của người đứng đầu: Là người được phân công giúp người đứng đầu phụ trách lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức phải chịu trách nhiệm như người đứng đầu về chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Cán bộ dưới quyền: (mà người đứng đầu phải chịu trách nhiệm liên đới) là công chức, viên chức, nhân viên trong phòng, ban, đơn vị mà cấp trưởng, cấp phó được phân công trực tiếp phụ trách.

4. Trách nhiệm

- *Trách nhiệm trực tiếp* là trách nhiệm đối với hành vi do cá nhân đó trực tiếp gây ra trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, phụ trách, tổ chức thực hiện theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

- *Trách nhiệm liên đới* là trách nhiệm của cá nhân khi để xảy ra vi phạm trong lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoặc trong cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp dưới trực tiếp phụ trách hoặc khi cán bộ dưới quyền trực tiếp quản lý, phụ trách vi phạm.

- *Trách nhiệm hình sự* là trách nhiệm của cá nhân khi phạm tội phải chịu sự tác động của các biện pháp cưỡng chế của Nhà nước, chịu các hình phạt do pháp luật quy định.

CHƯƠNG II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Căn cứ xác định trách nhiệm và xem xét trách nhiệm

1. Điều lệ Đảng và Quy định thi hành Điều lệ Đảng; Quy định về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; Quy định xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm; quy định về những điều đảng viên không được làm và các quy định khác của các bộ, ngành Trung ương liên quan đến người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu.

2. Luật Cán bộ, Công chức; Luật Viên chức và các quy định của Chính phủ, bộ, ngành Trung ương liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức; quy định những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm và các văn bản pháp luật liên quan.

3. Căn cứ quy định của UBND tỉnh và của Văn phòng về quyền hạn, nghĩa vụ, trách nhiệm trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ của công chức, viên chức.

4. Kết quả đánh giá, xếp loại cơ quan, đơn vị thuộc Văn phòng; kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức theo quy định; các kết luận của các cơ quan chức năng qua kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, giám sát, điều tra.

5. Môi trường và điều kiện thực tế thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

6. Trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị thuộc Văn phòng quy định tại Điều 6 Chương II Quy định này.

Điều 5. Quyền hạn của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu

1. Được nghiên cứu, quán triệt, học tập các nghị quyết, chỉ thị, quy định, của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; được yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo và đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong triển khai, thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Được đảm bảo các điều kiện về nguồn nhân lực, tài chính, trang thiết bị, thời gian để thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

4. Được xem xét, xử lý hoặc đề nghị xem xét, xử lý khi cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên vi phạm kỷ luật Đảng, Nhà nước theo thẩm quyền.

5. Được biểu dương, khen thưởng về thành tích xuất sắc trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu

1. Trách nhiệm chung của bản thân người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu

1.1. Về tư tưởng chính trị: Trung thành với Cương lĩnh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành và tuyên truyền, vận động gia đình, nhân dân thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có ý thức, trách nhiệm, thái độ cương quyết đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị; không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, năng lực công tác của bản thân.

1.2. Về phẩm chất đạo đức, lối sống: Giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân. Có tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lối sống thực dụng, nói không đi đôi với làm; trung thực, khách quan trong tự phê bình và phê bình. Có ý thức trách nhiệm cao trong xây dựng đoàn kết nội bộ, tu dưỡng đạo đức, lối sống, trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình.

1.3. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ: Có tinh thần trách nhiệm cao trước chức trách, nhiệm vụ được giao, đạt kết quả và mức độ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; có ý thức xây dựng các tổ chức trong hệ thống chính trị ở địa phương, cơ quan, đơn vị; coi trọng việc quy tụ, đoàn kết trong nội bộ; có thái độ công tâm, khách quan, được cán bộ, đảng viên và nhân dân tín nhiệm. Có trách nhiệm tham gia cùng tập thể trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

1.4. Về ý thức tổ chức kỷ luật: Chấp hành nghiêm sự phân công, điều động của tổ chức; thực hiện tốt quy định về những điều đảng viên không được làm, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; thực hiện chế độ sinh hoạt đảng nơi công tác, địa bàn được phân công phụ trách theo quy định; giữ mối liên hệ với cấp ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của quần chúng, chủ động đối thoại với nhân dân và cán bộ, công chức, viên chức cấp dưới.

1.5. Công tâm, khách quan theo thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ theo quy định.

2. Trách nhiệm của người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu trong lãnh đạo, quản lý, điều hành phòng, ban, đơn vị

2.1. Chịu trách nhiệm về toàn bộ tình hình và kết quả hoạt động của phòng, ban, đơn vị được giao lãnh đạo, quản lý, phụ trách.

2.2. Gương mẫu và nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của cấp trên. Phổ biến, quán triệt và chỉ đạo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động chấp hành nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, kế hoạch của cấp trên.

2.3. Căn cứ quy định về chức năng, nhiệm vụ của phòng, ban, đơn vị, xây dựng và chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chương trình, kế hoạch hoạt động đảm bảo thực hiện có hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu, thực hiện nhiệm vụ được giao, có chất lượng và đúng thời hạn được giao; lựa chọn và quyết định các chủ trương, giải pháp cần thiết, kịp thời để hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên về quyết định đó.

2.4. Những việc phát sinh vượt quá thẩm quyền phải kịp thời báo cáo Phó Chánh Văn phòng phụ trách hoặc Chánh Văn phòng cho ý kiến chỉ đạo để giải quyết; không chuyển công việc thuộc nhiệm vụ, thẩm quyền của phòng, ban, đơn vị mình sang phòng, ban, đơn vị khác hoặc lên Lãnh đạo Văn phòng; không giải quyết công việc thuộc nhiệm vụ, thẩm quyền của phòng, ban, đơn vị khác.

2.5. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho cấp phó và công chức, viên chức thuộc quyền quản lý theo vị trí, chức danh, ngạch, cơ cấu công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức; đôn đốc, kiểm tra công chức, viên chức trong phòng, ban, đơn vị thực hiện đúng các quy định về chuyên môn, nghiệp vụ, quy chế làm việc của cơ quan.

2.6. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong phòng, ban, đơn vị có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống lành mạnh; có tinh thần trách nhiệm cao, tận tụy phục vụ nhân dân; có trình độ, năng lực công tác vững vàng; kỷ cương, kỷ luật tốt; cần cù, sáng tạo; không quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; không cửa quyền, nhũng nhịu, gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ; phát huy tính chủ động, năng lực, trách nhiệm, sức sáng tạo của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

2.7. Tổ chức thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong hoạt động của Văn phòng; chỉ đạo và giải quyết có hiệu quả, đúng pháp luật và quy định của cấp có thẩm quyền trong giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân trong phạm vi thẩm quyền được giao; thực hiện tốt việc tổ chức đối thoại với nhân dân; chấp hành và chỉ đạo công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý chấp hành nghiêm chỉnh, đầy đủ, kịp thời các quyết định, kết luận thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan có thẩm quyền; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý hoặc đề nghị xử lý các vấn đề tiêu cực nảy sinh tại phòng, ban, đơn vị mình.

2.8. Khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung; khơi dậy mạnh mẽ ý thức trách nhiệm, khát vọng cống hiến, tinh thần đổi mới, hết lòng, hết sức vì nhân dân phục vụ của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

2.9. Khuyến khích cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có tư duy sáng tạo, cách làm đột phá, tháo gỡ, giải quyết những điểm nghẽn, nút thắt trong cơ chế, chính sách, tập trung vào những vấn đề chưa được quy định hoặc đã có quy định nhưng không phù hợp thực tiễn, bảo đảm không trái với Hiến pháp và Điều lệ Đảng, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của cơ quan.

2.10. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của Đảng và Nhà nước.

Điều 7. Khen thưởng

Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hàng năm; bản thân hoàn thành xuất sắc trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu do pháp luật quy định và các quy định trong văn bản này, đồng thời thực hiện tốt các nội dung đã ký cam kết với Chánh Văn phòng thì được xem xét khen thưởng theo quy định; được ưu tiên xem xét khi giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm chức vụ cao hơn, xét nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định.

Điều 8. Đề xuất xem xét hoặc xem xét trách nhiệm

1. Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu qua kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo kết luận thiếu trách nhiệm làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ và uy tín, danh dự của tổ chức, cơ quan, đơn vị; cá nhân để xảy ra vi phạm, khuyết điểm, tùy theo mức độ gây hậu quả, căn cứ quy định của Đảng và Nhà nước sẽ bị xử lý kỷ luật Đảng, kỷ luật hành chính hoặc chịu trách nhiệm hình sự, dân sự theo quy định, đồng thời xem xét về chức vụ cán bộ vi phạm, nếu vi

phạm phải xử lý kỷ luật nhưng chưa đến mức cách chức thì không bỏ nhiệm lại hoặc bố trí chức vụ thấp hơn đối với các trường hợp sau:

1.1. Để tình trạng đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết tồn đọng, kéo dài, vượt cấp, gây bức xúc cho tổ chức và công dân; đơn thư khiếu nại, tố cáo được xác minh, kết luận người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu có biểu hiện cục bộ, bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ, để vợ (chồng), con tham gia những việc làm ảnh hưởng đến uy tín bản thân, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.

1.2. Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu suy thoái về tư tưởng chính trị; vi phạm đạo đức, lối sống, thiếu ý thức tổ chức kỷ luật; vi phạm Điều lệ và các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bị xử lý kỷ luật (*chưa đến mức cách chức*).

1.3. Thực hiện trái pháp luật, gây thất thoát ngân sách, tài sản của Nhà nước, tổ chức và công dân; tham mưu, đề xuất với Tập thể lãnh đạo Văn phòng ban hành văn bản hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản trái pháp luật.

1.4. Không kiểm tra, giám sát hoặc thiếu kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn cấp dưới thực hiện chức trách, nhiệm vụ, dẫn đến cấp dưới vi phạm Điều lệ và các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, công vụ được giao không đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

1.5. Để công chức, viên chức dưới quyền (*mà người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu phải chịu trách nhiệm liên đới*) vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật của nhà nước.

1.6. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu lãnh đạo phòng, ban, đơn vị được giao quản lý trong năm không hoàn thành nhiệm vụ, giải quyết công việc chậm trễ, ách tắc, những nhiều, hiệu quả công việc thấp, không hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu đề ra trong năm.

1.7. Lãnh đạo, chỉ đạo cấp dưới không rõ ràng, không nhất quán, gây lãng phí ngân sách, tài sản Nhà nước mà chưa đến mức xử lý kỷ luật.

1.8. Lãnh đạo phòng, ban, đơn vị và cá nhân bị cơ quan đánh giá xếp loại 2 năm liền ở mức độ hoàn thành nhiệm vụ hoặc một năm không hoàn thành nhiệm vụ. Có các biểu hiện hoạt động cầm chừng, không có chuyển biến tiến bộ so với năm trước hoặc thực hiện nhiệm vụ được giao chậm tiến độ nhiều lần, có hệ thống.

1.9. Người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị thuộc Văn phòng trong năm không thực hiện đúng cam kết với Chánh Văn phòng.

2. Khuyến khích, động viên người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu phòng, ban, đơn vị thuộc Văn phòng do sức khỏe giảm sút (*chưa đến mức không đủ sức khỏe để công tác*), ảnh hưởng đến hiệu quả, chất lượng công việc thôi đảm nhiệm chức vụ đang đảm nhiệm và được bố trí công việc khác phù hợp.

3. Xem xét xử lý nghiêm việc lợi dụng chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ để thực hiện hoặc bao che hành vi vụ lợi, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Điều 9. Thẩm quyền và thời gian xem xét trách nhiệm

1. Thẩm quyền

Tập thể lãnh đạo Văn phòng quyết định xem xét trách nhiệm đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị thuộc Văn phòng.

2. Thời gian xem xét trách nhiệm

2.1. Xem xét trách nhiệm hàng năm được thực hiện sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại cơ quan, đơn vị và đánh giá, xếp loại từng cá nhân.

2.2. Xem xét trách nhiệm đột xuất: Căn cứ kết quả kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, giám sát, điều tra của các tổ chức có thẩm quyền nếu phát hiện các vi phạm thì xem xét trách nhiệm theo quy định của Đảng và Nhà nước.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Cam kết thực hiện

1. Từng cá nhân đang đảm nhiệm chức vụ và khi được bổ nhiệm, nhận nhiệm vụ mới xây dựng bản cam kết và ký cam kết trách nhiệm, chịu trách nhiệm trước Chánh Văn phòng.

2. Bản cam kết được phổ biến, quán triệt công khai trong cơ quan, đơn vị và báo cáo cấp trên.

3. Hàng năm (*gắn với Bản kiểm điểm cá nhân*) báo cáo với cơ quan, đơn vị về kết quả thực hiện cam kết.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị thuộc Văn phòng có trách nhiệm thực hiện Quy định này. Trưởng các phòng, ban, đơn vị có trách nhiệm tổ chức phổ biến, quán triệt Quy định này cho công chức, viên chức và người lao động được biết, giám sát và theo dõi.

2. Phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị

- Tham mưu triển khai Quy định; chủ trì hướng dẫn xây dựng bản cam kết cho từng công chức và tổ chức ký cam kết với Chánh Văn phòng đề xuất xem xét trách nhiệm của tập thể, cá nhân cần giải trình với tập thể lãnh đạo Văn phòng.

- Tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện cam kết của công chức gắn với báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức hàng năm.

- Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện khi cần thiết tập thể lãnh đạo Văn phòng sẽ xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tế./.